

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ MỸ THO
TỈNH TIỀN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **44/2021/HNGĐ - ST**
Ngày 13 tháng 4 năm 2021
*V/v tranh chấp “Ly hôn, nuôi
con”.*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ MỸ THO TỈNH TIỀN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Mỹ Tiên.

- *Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Lê Văn Kiệt.

2. Bà Cao Thị Loan.

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Phạm Kim Hằng – Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Mỹ Tho tham gia phiên tòa:*
Bà Đinh Thị Tuyết Hằng - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 4 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Mỹ Tho xét xử sơ thẩm vụ án thụ lý số 619/2020/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 10 năm 2020 về tranh chấp “Ly hôn, nuôi con”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 03/2021/QĐXXST-HN ngày 10 tháng 3 năm 2021 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Anh Bùi Chí C, sinh năm 1985 (Có mặt).

Địa chỉ: Số X, khu phố E, Phường H, Tp. Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang.

- *Bị đơn:* Chị Võ Thị Diễm M, sinh năm 1988 (Vắng mặt).

Địa chỉ: Số A, khu phố F, Phường H, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn ly hôn, bản tự khai, phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải nguyên đơn anh Bùi Chí C trình bày: Anh và chị M kết hôn năm 2013, đăng ký kết hôn tại UBND phường 10, thành phố Mỹ Tho. Trong quá trình chung sống đến năm 2018 thì tình cảm vợ chồng không còn và mâu thuẫn phát sinh do khác biệt quan điểm sống, hai vợ chồng thường xuyên cự cãi từ đó cuộc sống trong gia đình không còn hạnh phúc. Do đó, đến năm 2019 thì hai vợ chồng đã ly thân và không còn sống chung cho đến nay.

Đến nay anh không còn tình cảm với chị M, nhận thấy mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy anh yêu cầu Tòa án giải quyết cho anh được ly hôn với chị M.

Về con chung: Có 01 con chung tên Bùi Võ Hữu N, sinh ngày 26/12/2013. Hiện cháu đang sống với chị M, khi ly hôn anh đồng ý giao con cho chị M tiếp tục nuôi dưỡng, anh không cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* Bị đơn chị Võ Thị Diễm M đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ nhưng chị vắng mặt trong suốt quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa hôm nay.

Tại phiên tòa, nguyên đơn vẫn giữ nguyên yêu cầu như trong đơn khởi kiện. Về cấp dưỡng nuôi con, anh tự nguyện cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 2.500.000 đồng.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu tại phiên tòa: Về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký đã thực hiện đúng quy định pháp luật. Về việc giải quyết vụ án đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn, ghi nhận anh C tự nguyện cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 2.500.000 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử xét thấy:

[1]. Về tố tụng:

Anh Bùi Chí C yêu cầu được ly hôn với chị Võ Thị Diễm M. Chị M có nơi cư trú tại thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang. Căn cứ quy định khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 Bộ luật Tố tụng dân sự xác định tranh chấp ly hôn, nuôi con, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Mỹ Tho.

Chị Võ Thị Diễm M đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng theo đúng quy định tại các Điều 174, Điều 177 Bộ luật tố tụng dân sự nhưng chị vẫn vắng mặt không có lý do. Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt chị M.

[2] Về nội dung:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Anh C và chị M kết hôn vào năm 2013 có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân Phường 10, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang nên là hôn nhân hợp pháp.

Theo anh C trình bày quá trình chung sống vợ chồng hạnh phúc, đến năm 2018 thì tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn phát sinh do khác biệt quan điểm sống, vợ chồng thường xuyên cự cãi dẫn đến cuộc sống gia đình không còn hạnh phúc. Vợ chồng ly thân từ năm 2019 đến nay. Đến nay anh không còn tình cảm với chị M, mục đích hôn nhân không đạt được nên yêu cầu ly hôn.

Chị Võ Thị Diễm M vắng mặt trong suốt quá trình giải quyết vụ án cũng không có văn bản trình bày ý kiến xem như chị từ bỏ các quyền của mình theo quy định tại Điều 71, 72 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2.2] Xét thấy, mối quan hệ hôn nhân giữa anh C và chị M là không thể hàn gắn vì đời sống chung vợ chồng không có, mục đích hôn nhân không đạt được. Còn chị M đã được Tòa án tổng đạt các văn bản tố tụng, nhưng chị vắng mặt trong suốt quá

trình giải quyết cũng không có văn bản trình bày ý kiến, cho thấy chị bỏ mặc, không tha thiết hàn gắn mối quan hệ vợ chồng với anh C.

Do đó, căn cứ vào Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của anh C, cho anh được ly hôn với chị M.

[2.3] Về con chung: Có 01 con chung tên Bùi Võ Hữu N, sinh ngày 26/12/2013. Hiện cháu đang sống với chị M, khi ly hôn anh C đồng ý giao con cho chị M tiếp tục nuôi dưỡng. Xét thấy cháu Nghĩa hiện tại đang sống với chị M, và có nguyện vọng sống với chị M, cho nên để cho trẻ có cuộc sống ổn định, Hội đồng xét xử tiếp tục giao cháu N cho chị M trực tiếp nuôi dưỡng.

Về cấp dưỡng và mức cấp dưỡng nuôi con, tại phiên tòa sơ thẩm anh C tự nguyện cấp dưỡng nuôi con là 2.500.000 đồng/tháng là phù hợp qui định tại Điều 82 Luật Hôn nhân và gia đình nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[2.4] Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[2.5] Về nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3] Phát biểu của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên ghi nhận.

[4] Về án phí: Căn cứ Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự, Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Anh Bùi Chí C phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm và 300.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 1 Điều 28, Điều 35, Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Căn cứ Điều 56, Điều 57, Điều 58, Điều 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

- Căn cứ Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Bùi Chí C.

1/ Về quan hệ hôn nhân: Anh Bùi Chí C được ly hôn với chị Võ Thị Diễm M.

2/ Về con chung: Giao con chung tên Bùi Võ Hữu N, sinh ngày 26/12/2013 cho chị M trực tiếp nuôi dưỡng. Ghi nhận anh C tự nguyện cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 2.500.000 đồng. Thời gian cấp dưỡng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm đến khi cháu Nghĩa đủ tuổi thành niên.

Sau khi ly hôn, cha mẹ vẫn có quyền và nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung theo qui định của pháp luật.

3/ Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4/ Về nợ chung: không yêu cầu Tòa án giải quyết.

5/ Về án phí: Anh Bùi Chí C phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng và 300.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0002059 ngày 06 tháng 10 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Mỹ Tho nên anh phải nộp tiếp 300.000 đồng.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, anh C có quyền kháng cáo bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử lại theo trình tự phúc thẩm. Chị M được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- VKSND TPMT;
- UBND phường 10 TPMT.
- Các đương sự;
- Lưu (07b).

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Mỹ Tiên

CÁC THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Mỹ Tiên

CÁC THÀNH VIÊN HĐXX

THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Mỹ Tiên